

LỄ THẬT TIN LÀNH CỦA NƯỚC ĐỨC CHÚA TRỜI

Phần 3 - Ân điển là sự giàu có vô hạn của Đức Chúa Trời được ban cho loài người.

Bài 13 - Quyền phép của ân điển Đức Chúa Trời thay đổi vận mệnh của con người (tiếp theo bài 12).

Sáng thế ký 29:30-35: Gia-cóp đi lại cùng Ra-chên, thương yêu nàng hơn Lê-a. Vậy, người ở giúp việc nhà La-ban thêm bảy năm nữa. Đức Giê-hô-va thấy Lê-a bị ghét, bèn cho nàng sanh sản; còn Ra-chên lại son sẻ. Lê-a thọ thai, sanh một con trai, đặt tên Ru-bên; vì nói rằng: Đức Giê-hô-va đã thấy sự cực khổ tôi; bây giờ chồng sẽ yêu mến tôi. Nàng thọ thai nữa và sanh một con trai, đặt tên Si-mê-ôn; vì nói rằng: Đức Giê-hô-va có nghe biết tôi bị ghét, nên cho thêm đứa này. Nàng thọ thai nữa và sanh một con trai; nàng rằng: Lần này chồng sẽ dính dứu cùng tôi, vì tôi đã sanh cho người ba con trai; bởi cố đó, đặt tên là Lê-vi. Nàng thọ thai nữa, sanh một con trai, và nói rằng: Lần này tôi ngợi khen Đức Giê-hô-va; vì cố ấy, đặt tên là Giu-đa. Đoạn, nàng thôi thai nghén.

Căn cứ theo những sự mầu nhiệm mà Đức Thánh-Linh đã tỏ ra cho chúng ta được biết qua các bài trước, đó là trong kế hoạch tìm một dòng dõi thánh cho Nước thầy tế lễ của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, và chính Ngài đã tạo nên muôn vật trong khoảng không bao la bên ngoài thiên đàng, đó là các vì sáng trong khoảng không trên trời, trong đó có mặt trời, mặt trăng, các vì sao, và Đức Giê-Hô-Va đã cho phép các vì sáng đó soi ánh sáng có trong mình, chiếu xuống trái đất này, là nơi mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người theo ảnh tượng của Ngài cùng muôn vật mà Ngài đã tạo nên trên nó.

Khoảng không bao la bên ngoài thiên đàng đó chính là môi trường liên quan đến sự sống của loài người cùng muôn vật mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên trên đất này, còn loài người mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên theo ảnh tượng của Ngài, chính là tạo vật sẽ quyết định tình trạng sống của muôn vật mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên, tức là các loài thực vật, các loài động vật cùng trái đất này, sẽ được hưởng sự phước hạnh hay là bị sự rửa sả cai trị, tùy thuộc vào tình trạng thuộc linh của loài người, như Đức Giê-Hô-Va đã phán với loài người, trong ngày Ngài ban phước cho loài người trên đất này.

Sáng thế ký 1:26-31: **Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng ta hãy làm nên loài người như hình ta và theo tượng ta, đặng quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất. Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ. Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Nay, ta sẽ ban cho các người mọi thứ cỏ kết hạt mọc khắp mặt đất, và các loài cây sanh quả có hạt giống; ấy sẽ là đồ ăn cho các người. Còn các loài thú ngoài đồng, các loài chim trên trời, và các động vật khác trên mặt đất, phàm giống nào có sự sống thì ta ban cho mọi thứ cỏ xanh đặng dùng làm đồ ăn; thì có như vậy. Đức Chúa Trời thấy các việc Ngài đã làm thật rất tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ sáu.**

Khi nói đến loài người, là nói đến tạo vật được Đức Giê-Hô-Va tạo nên bằng hơi thở của Ngài, theo tiêu chuẩn giống hạt như Đức Chúa Trời, trong sự công bình và sự thánh sạch của Lễ thật, nghĩa là như Lời Đức Chúa Trời đã phán ra theo ý quyết đoán của Ngài, chứ không nói đến thân hình mà Đức Giê-Hô-Va đã lấy bụi trên mặt đất này để nặn nên cho A-đam (con của Đức Chúa Trời), trước khi Ngài hà sanh khí vào trong thân hình đó.

Trước khi chúng ta xây một công trình, dù đơn giản, hay phức tạp, hoặc nhỏ hay lớn, chúng ta luôn cần phải có một cái nền cho công trình đó, vì loài người chúng ta là con của Đức Chúa Trời (Thi-Thiên 82:6) nên chúng ta phải học và làm theo mọi Lời mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán dạy. Vì chúng ta là công việc của Đức Chúa Trời, nên để cứu chuộc loài người, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cũng đã sửa soạn một cái nền cho sự cứu chuộc của Ngài được thi hành trên nền đó, như Lời Chúa đã chép.

Ê-sai 28:1-29: **Khốn thay cho mào triều thiên kiêu ngạo của những bợm rượu Ép-ra-im, khốn thay cho hoa chóng tàn làm đồ trang sức đẹp nhất dân ấy, đóng tại nơi trũng màu mỡ của những người say rượu? Nay, từ nơi Chúa có một người mạnh và có quyền, giống như cơn bão mưa đá, như trận gió phá hại, như nước lớn vỡ bờ. Người sẽ lấy tay ném cả xuống đất. Mào triều thiên kiêu ngạo của những bợm**

rượu Ép-ra-im sẽ bị giày đập dưới chân. Cái hoa chóng tàn làm đồ trang sức đẹp nhất dân ấy, đóng tại nơi trũng màu mỡ, cũng sẽ giống như trái vả chín trước mùa hè: người ta thấy nó, vừa mới vào tay thì đã nứt. Trong ngày đó, Đức Giê-hô-va vạn quân sẽ trở nên mao triều thiên chói sáng và mao miện rực rỡ của dân sót Ngài; sẽ trở nên thần công chánh cho kẻ ngồi trên tòa xét đoán, và sức mạnh cho những kẻ đuổi giặc nơi cửa thành. Song những kẻ ấy cũng choáng váng vì rượu, xiêu tó vì các thứ rượu mạnh. Thầy tế lễ và đáng tiên tri đều choáng váng vì rượu mạnh, bị rượu nuốt đi, nhân các thứ rượu mạnh mà xoàng ba; xem sự hiện thấy thì cắt nghĩa sai, xử kiện thì vấp ngã; mưa ra ô uest đầy bàn tiệc, chẳng có chỗ nào sạch! Vậy người sẽ dạy khôn cho ai, và khiến ai hiểu sự dạy dỗ mình? Có phải là dạy cho những trẻ con thoi bú, mới lia khỏi vú chẳng? Vì, với họ phải giềng mối thêm giềng mối, giềng mối thêm giềng mối; hàng thêm hàng, hàng thêm hàng; một chút chỗ này, một chút chỗ kia! Vậy nên Đức Giê-hô-va sẽ dùng môi lạ lưỡi khác mà phán cùng dân nầy. Ngài đã phán cùng nó rằng: Đây là nơi yên nghỉ; hãy để kẻ mệt nhọc được yên nghỉ. Nầy là lúc mát mẻ cho các người. Thế mà họ chẳng chịu nghe. Lời Đức Giê-hô-va đối với họ sẽ là giềng mối thêm giềng mối, giềng mối thêm giềng mối; hàng thêm hàng, hàng thêm hàng; một chút chỗ này, một chút chỗ kia; hầu cho họ bước tới, thì ngã nhào và giập nát, sập bẫy, và bị bắt! Vậy nên, hỡi các người là những người ngạo mạn, cai trị dân nầy ở Giê-ru-sa-lem, hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va. Vì các người nói rằng: Chúng ta đã kết ước với sự chết, và giao ước cùng nơi âm phủ. Khi tai nạn hủy diệt trải qua, sẽ chẳng chạm đến ta đâu. Chúng ta lấy sự nói dối làm nơi nương náu, sự gian lận làm nơi ẩn mình. Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Nầy, ta đặt tại Si-ôn một hòn đá để làm nền, là đá đã thử nghiệm, là đá góc quý báu, là nền bền vững: ai tin sẽ chẳng gấp rút. Ta sẽ lấy sự chánh trực làm dây đo, sự công bình làm chuẩn mực; mưa đá sẽ hủy diệt nơi ẩn náu bằng sự nói dối, nước sẽ ngập chỗ nương náu. Bấy giờ ước các người kết với sự chết sẽ phé đi, ước các người giao cùng nơi âm phủ sẽ không đứng được. Khi tai nạn hủy diệt trải qua, các người đều bị giày đập. Mỗi lần tai nạn trải qua, sẽ bắt lấy các người, vì nó trải qua mọi buổi sớm mai, ngày và đêm; chỉ có sự kính sợ làm cho các người hiểu biết lời dạy ấy. Giường ngắn quá không thể duỗi mình; mền hẹp quá không thể quấn mình. Vì Đức Giê-hô-va sẽ dấy lên như ở núi Phê-ra-xim; Ngài nổi giận như tại trũng Ga-ba-ôn, đặt làm việc Ngài, là việc khác thường, và làm công Ngài, là công lạ lùng. Vậy bây giờ, đừng khinh lờn nữa, e dây tói càng buộc chặt các người chẳng; vì ta có nghe từ nơi Chúa, là Đức Giê-hô-va vạn quân, lệnh truyền hủy diệt cả đất. Hãy lắng tai, nghe tiếng ta; hãy để ý, nghe lời ta! Kẻ cày để gieo, há hằng ngày cứ cày luôn sao? Há chẳng vỡ đất và bừa hay sao? Khi đã bộng bằng mặt đất rồi, há chẳng vãi tiểu hồi, gieo đại hồi ư? Há chẳng tĩa lúa mì nơi rãnh, mạch nha nơi đã cắm dấu, và đại mạch trên bờ ư? Ấy là Đức Chúa Trời dạy và bảo nó cách phải làm. Vì người ta chẳng dùng trái lãn mà nghiền tiểu hồi, cũng chẳng cho bánh xe lăn trên đại hồi; nhưng tiểu hồi thì đập bằng cái que, đại hồi thì đập bằng cái lẻ. Người ta vẫn xay lúa mì; nhưng chẳng đập luôn, dầu cho hạt thóc qua dưới bánh xe hoặc chân ngựa, song không giập nát. Điều đó cũng ra bởi Đức Giê-hô-va vạn quân, mưu Ngài lạ lùng, sự khôn ngoan Ngài tốt lành. (tiểu hồi, đại hồi là cây gia vị, tên là *cây thìa là Ai-cập*).

Si-ôn là nơi nào mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán rằng: *Ngài đã đặt tại Si-ôn một hòn đá để làm nền, là đá đã thử nghiệm, là đá góc quý báu, là nền bền vững: ai tin sẽ chẳng gấp rút.?*

Si-ôn là một thành vốn thuộc về dân Giê-bu-sít (trong xứ Ca-na-an), nhưng Đa-vít đã đánh và chiếm lấy và đặt tên thành đó là thành Đa-vít, như Kinh-Thánh đã chép:

2 Sa-mu-ên 5:1-12: Bấy giờ, hết thảy các chi phái Y-sơ-ra-ên đến cùng Đa-vít tại Hép-rôn, mà nói rằng: Chúng tôi đây vốn là cốt nhục của vua. Đã từ xưa, khi Sau-lơ còn cai trị chúng tôi, chính vua đã dắt Y-sơ-ra-ên ra trận và đem họ về. Đức Giê-hô-va có phán cùng vua rằng: Người sẽ chấn dân sự ta, và làm vua của Y-sơ-ra-ên. Vậy, hết thảy các trưởng lão Y-sơ-ra-ên đến cùng vua tại Hép-rôn, vua Đa-vít lập giao ước với họ tại Hép-rôn, trước mặt Đức Giê-hô-va, và chúng xúc dầu cho Đa-vít làm vua của Y-sơ-ra-ên. Khi Đa-vít khởi trị vì, tuổi đã được ba mươi; người cai trị bốn mươi năm. Tại Hép-rôn, Đa-vít trị vì trên Giu-đa bảy năm sáu tháng; rồi tại Giê-ru-sa-lem, người trị vì trên cả dân Y-sơ-ra-ên và Giu-đa ba mươi ba năm. Vua và các thủ hạ kéo đến Giê-ru-sa-lem, đánh dân Giê-bu-sít, vốn ở tại xứ nầy. Chúng nó nói cùng Đa-vít rằng: Người chớ vào đây: những kẻ duai và què, đủ mà xô đuổi người đi! nghĩa là muốn nói: Đa-vít sẽ không vào đây được. Nhưng Đa-vít hãm lấy đồn Si-ôn: ấy là thành Đa-vít. Trong ngày đó,

Đa-vít nói rằng: Phàm người nào đánh dân Giê-bu-sít, nhào xuống khe kẻ què và kẻ đui chúng nó, tức những kẻ cừu địch của Đa-vít, (sẽ được làm đầu mục và quan trưởng). Bởi cố đó có tục ngữ rằng: Kẻ đui và kẻ què đều sẽ chẳng vào nhà này. Đa-vít ở trong đồn, đặt tên là thành Đa-vít; người xây vách tứ vi từ Mi-lô trở về trong. Đa-vít càng ngày càng cường thịnh, và Giê-hô-va là Đức Chúa Trời vạn quân ở cùng người. Hi-ram, vua thành Ty-rơ, sai sứ đến Đa-vít, đem theo gỗ bá hương, thợ mộc, thợ đá đặng xây cất một cái đền cho Đa-vít. Bấy giờ, Đa-vít nhìn biết rằng Đức Giê-hô-va đã lập mình làm vua trên Y-sơ-ra-ên, và khiến nước mình được thịnh vượng vì cố dân Y-sơ-ra-ên của Ngài.

Si-ôn còn được gọi với các tên như **Giê-bu** (Các quan xét 19:10), núi **Mô-ri-a** (Sáng thế ký 22:2).

Chữ **Si-ôn** trong tiếng Hê-bơ-rơ, là chữ **צִיּוֹן** - Tsiyown, số 6726 có nghĩa là: *“nơi bị nung, bị đốt, bị rang cho đến khô nẻ”*.

Chữ **Giê-ru-sa-lem** trong tiếng Hê-bơ-rơ, là chữ **יְרוּשָׁלַיִם** - Yeruwshalaim, số 3389, có nghĩa là: *sự giảng dạy về sự bình an; thành tìm được sự bình an,*

Chữ **Giê-bu** (chép trong Các quan xét 19:10) đó là chữ **בִּבְרָח** - Yebuwc, số 2982 ra từ chữ **בָּרַח** - buwc, số 947, có nghĩa là: *nơi đập lúa; hành động của những đứa trẻ mù; nơi người anh hùng bị chối bỏ, bị giẫm đạp, bị ghét bỏ;*

Thành Giê-ru-sa-lem là nơi mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã đặt Danh Ngài ngự tại đó, mà khi đã nói đến Danh Đức Giê-Hô-Va là nói đến Đấng Tự Hữu, Hằng Hữu, Đấng Thành Tín, Đấng Chân Thật, được tỏ ra qua Giao-ước của Ngài, tức là qua Luật pháp mà Ngài đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên (qua Môi-se), là Luật pháp mà Đức Giê-Hô-Va đã dùng ngón tay của Ngài để viết trên hai bảng đá rồi Ngài trao cho Môi-se và được đặt trong Hòm Giao-ước của Ngài, rồi các Lời trên hai bảng đá đó cũng được Môi-se chép xuống trong cuốn sách Luật pháp, để dạy lại cho dân Y-sơ-ra-ên và truyền lại cho loài người chúng ta ngày nay.

Xứ Ca-na-an là bóng về thân thể xác thịt của loài người, nhưng thân thể đó đã vì cố tội lỗi của A-đam mà bị bán cho tội lỗi và bị tội lỗi cai trị, mà bảy thứ dân đã sống ở trong xứ Ca-na-an trước khi dân Y-sơ-ra-ên được Đức Giê-Hô-Va ban cho xứ đó để làm sản nghiệp, là bóng về quyền lực của ma quỷ cai trị thân thể xác thịt của những người phạm tội.

Thành Giê-bu vốn thuộc về dân Giê-bu-sít (bóng về quyền lực của ma quỷ) cai trị, nhưng vua Đa-vít đã đánh bại dân Giê-bu-sít và đặt thành đó là thành Đa-vít.

Mặc dù cụm từ **thành Giê-ru-sa-lem** đã được chép xuống trong Kinh-Thánh từ sách Giô-suê (Giô-suê 10:3), nhưng thành Giê-ru-sa-lem này chỉ chính thức được hưởng đúng ý nghĩa của chữ **Giê-ru-sa-lem**, khi nhà Giu-đa và nhà Y-sơ-ra-ên hiệp lại làm một và chỉ có một vua, được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời xức dầu cho, cai trị mà thôi. Vì mọi sự đã được chép trong Kinh-Thánh đều làm chứng về Đức Chúa Jêsus Christ cùng Hội-Thánh thật của Ngài, được gọi là **thân thể của Đấng Christ**, nghĩa là: Thành Giê-ru-sa-lem là bóng về thân thể của người tin Chúa, đã được chuộc ra khỏi sự rửa sả của Luật pháp và được nên thánh thông qua sự cai trị của tâm linh đã được tái sinh bởi quyền phép của Luật pháp của Thánh-Linh sự sống và của Đức Thánh-Linh, mà được Lời Chúa gọi là **Thành người ta hay tìm đến**, là **Thành không bị bỏ**, như Lời Chúa đã chép.

Ê-sai 62:1-12: *Ta vì cố Si-ôn sẽ chẳng làm thịnh, vì cố Giê-ru-sa-lem sẽ chẳng an nghỉ, cho đến chừng nào sự công bình nó rực rỡ như sự sáng, và sự cứu rỗi nó chói lòa như ngọn đèn. Bấy giờ các nước sẽ thấy sự công bình người, các vua sẽ thấy sự vinh hiển người, người sẽ được xưng bằng tên mới mà miệng Đức Giê-hô-va đặt cho. Người sẽ làm mào triều thiên đẹp đẽ trong tay Đức Giê-hô-va, làm mào miện vua trong tay Đức Chúa Trời người. Người ta sẽ chẳng gọi người là Kẻ bị bỏ nữa, chẳng gọi đất người là Đất hoang vu nữa; nhưng sẽ gọi người là Kẻ mà ta ưa thích; và đất người sẽ được xưng là Kẻ có chồng; vì Đức Giê-hô-va sẽ ưa thích người, và đất người sẽ có chồng. Như người trai tráng cưới người nữ đồng trinh, thì các con trai người cũng sẽ cưới người; chàng rể mới vui mừng vì vợ mới mình, Đức Chúa Trời người cũng vui mừng vì người. Hỡi Giê-ru-sa-lem, ta đã đặt các vọng canh trên thành người; cả ngày và đêm chúng nó chẳng hề im lặng. Hỡi các người là kẻ nhắc nhở Đức Giê-hô-va, chớ có nghỉ ngơi chút nào. Đừng để Ngài an nghỉ cho đến chừng nào đã lập lại Giê-ru-sa-lem và dùng nó làm sự ngợi khen trong cả đất! Đức Giê-hô-va đã chỉ tay hữu mình và cánh tay quyền năng mình mà thề rằng: Ta chắc sẽ chẳng ban lúa mì người cho kẻ thù người ăn nữa, những người dân ngoại sẽ chẳng còn uống rượu nho mới người*

mà người đã khó nhọc làm ra. Song những kẻ có gặt sẽ ăn hoa lợi mình, và khen ngợi Đức Giê-hô-va; những kẻ có hái nho sẽ uống rượu mình trong hành lang của nơi thánh ta. Hãy đi qua, bởi cửa thành đi qua; hãy ban bằng đường của dân; hãy đắp đường, hãy đắp đường cái; bỏ hết đá; dựng một cờ xí cho các dân tộc. Này, Đức Giê-hô-va đã rao truyền ra đến đầu cùng đất rằng: Hãy bảo con gái Si-ôn rằng: Này, sự cứu rỗi người đến! Phần thưởng đi theo Ngài, và sự thưởng đi trước Ngài. Người ta sẽ gọi chúng nó là Dân thánh, tức những Kẻ được chuộc của Đức Giê-hô-va; còn người, sẽ được xưng là Thành hay tìm đến, tức Thành không bị bỏ.

Khi vua Sa-lô-môn, con trai của Đa-vít, xây đền thờ theo mẫu mà vua Đa-vít đã thiết kế theo sự cảm động của Thần Đức Giê-hô-va cùng các vật liệu mà người đã dự bị cho, để xây cho Đức Giê-hô-va tại Giê-ru-sa-lem, thì Đức Giê-hô-va đã hiện ra cùng người và phán với người về những điều người phải làm.

1 Các vua 9:1-9: Khi Sa-lô-môn đã cất xong nhà của Đức Giê-hô-va, cung điện và mọi sự người muốn cất, thì Đức Giê-hô-va hiện đến cùng người lần thứ nhì, y như Ngài đã hiện ra cùng người tại Ga-ba-ôn. Đức Giê-hô-va phán với người rằng: Ta đã nhậm lời cầu nguyện nài xin của người thưa trước mặt ta; ta đã biệt riêng ra thánh cái đền này mà người đã cất, để cho danh ta ngự tại đó đời đời; mắt và lòng ta sẽ thường ở đó mãi mãi. Còn người, nếu người đi trước mặt ta, như Đa-vít, cha người, đã đi, lấy lòng trọn lành và ngay thẳng mà làm theo các điều ta đã phán dặn người, giữ những luật lệ và mạng lệnh của ta, bấy giờ ta sẽ làm cho ngôi nước người kiên cố đến đời đời trên Y-sơ-ra-ên, y như ta đã hứa cùng Đa-vít, cha người, mà rằng: Người sẽ chẳng hề thiếu kẻ hậu tự người ngồi trên ngôi Y-sơ-ra-ên. Nhưng nếu người và con cháu các người xây bỏ ta, không giữ các điều răn và luật lệ ta đã truyền cho các người, đi hầu việc những thần khác và thờ lạy chúng nó, thì ta sẽ truất Y-sơ-ra-ên khỏi đất ta đã ban cho chúng nó, trừ bỏ khỏi trước mặt ta cái đền này mà ta đã vì danh ta biệt riêng ra thánh, và Y-sơ-ra-ên sẽ trở nên lời tục ngữ và trò cười giữa muôn dân. Còn đền này, dẫu cao dường nào, ai đi ngang qua gần nó cũng lấy làm lạ lùng, chê bai, mà rằng: Cớ sao Đức Giê-hô-va có làm cho xứ này và đền này như vậy? Người ta sẽ đáp rằng: Ấy vì chúng nó đã lìa bỏ Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng nó, là Đấng đem tổ phụ họ ra khỏi xứ Ê-díp-tô; họ theo các thần khác, thờ lạy các thần ấy, và hầu việc chúng nó; vì cớ đó, Đức Giê-hô-va đã giáng trên họ các tai họa này.

Đức Giê-hô-va đã nhắc cho Sa-lô-môn biết phải vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài, nhưng vua Sa-lô-môn đã không vâng theo tiếng phán của Đức Giê-hô-va, dù người đã được Đức Giê-hô-va ban cho sự khôn ngoan, trước đó không ai có và sau người cũng chẳng có ai được như người.

Chúng ta hãy xem Lời Chúa chép về sự khôn ngoan mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho Sa-lô-môn.

1 Các vua 4:29-31: Đức Chúa Trời ban cho Sa-lô-môn sự khôn ngoan, sự thông sáng rất cao, cùng lòng rộng rãi như cát trên bờ biển. Sự khôn ngoan của Sa-lô-môn trội hơn sự khôn ngoan của mọi người phương đông, và sự khôn ngoan của người Ê-díp-tô. Người khôn ngoan hơn mọi người, khôn ngoan hơn Ê-than, người Éch-ra-hít, hơn Hê-man, Canh-côn, và Đạt-đa, là các con trai Ma-hôn; danh tiếng người đồn ra trong các dân tộc chung quanh.

Chúng ta hãy xem vua Sa-lô-môn đã vi phạm mạng lệnh của Đức Giê-hô-va như thế nào?

Phục truyền luật lệ ký 17:14-20: Khi người đã vào xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho, được nhận lấy và ở tại xứ đó rồi, nếu người nói: Tôi sẽ lập một vua lên cai trị tôi, như các dân tộc chung quanh, thì khá lập một vua lên cai trị người, mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ chọn; phải lập lên một vua thuộc về anh em người; chớ nên lập một người ngoại bang lên, không phải anh em người. Song vua ấy chẳng nên lo cho có nhiều ngựa, chớ vì muốn thêm nhiều ngựa mà dẫn dân sự trở lại xứ Ê-díp-tô; bởi Đức Giê-hô-va đã phán cùng các người rằng: Các người sẽ chẳng trở về đường đó nữa. Vua cũng không nên kén nhiều phi tần, e lòng người trở xấu xa; lại chẳng nên thâu góp nhiều bạc vàng. Vừa khi tức vị, vua phải chiếu theo luật pháp này mà những thầy tế lễ về dòng Lê-vi giữ, chép một bản cho mình. Bản ấy phải ở bên vua trọn đời, vua phải đọc ở trong, để tập biết kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, cẩn thận làm theo các lời của luật pháp này, và hết thầy điều răn này, kéo lòng vua lướt trên anh em mình, xây về bên hữu hay bên tả, lìa bỏ điều răn này, hầu cho vua và con cháu vua được trị vì lâu

ngày giữa Y-sơ-ra-ên.

1 Các vua 3:1: Sa-lô-môn kết thân với Pha-ra-ôn, vua Ê-đíp-tô, cưới con gái người, rước nàng về thành Đa-vít, đời xây cất xong cung điện riêng mình, đền của Đức Giê-hô-va, và tường thành chung quanh Giê-ru-sa-lem.

2 Sử ký 8:11: Sa-lô-môn sai rước công chúa Pha-ra-ôn ở thành Đa-vít lên cung mà người đã cất cho nàng; vì người nói rằng: Vợ ta chẳng nên ở trong cung Đa-vít, vua Y-sơ-ra-ên, vì nơi nào hòm của Đức Giê-hô-va đến, thì đã nên thánh rồi.

1 Các vua 11:1-13: Ngoài con gái của Pha-ra-ôn, vua Sa-lô-môn lại còn thương mến nhiều người nữ của dân ngoại: tức là người Ê-đôm, Si-đôn, và Hê-tít. Chúng nó thuộc về các dân tộc mà Đức Giê-hô-va có phán với dân Y-sơ-ra-ên rằng: Các ngươi và chúng nó chớ giao thông với nhau; vì chúng nó hẳn sẽ quyến dụ lòng các ngươi hướng theo các thần chúng nó. Sa-lô-môn trù mến những người nữ ấy. Người có bảy trăm hoàng hậu, và ba trăm cung nữ; chúng nó bèn làm cho người trở lòng. Trong buổi già yếu, các hoàng hậu của Sa-lô-môn dụ lòng người đi theo các thần khác: Đối cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, lòng người chẳng trọn lành như thể lòng của Đa-vít, là cha người. Vì Sa-lô-môn cúng thờ Át-tạt-tê, nữ thần của dân Si-đôn, và thần Minh-côm, là thần đáng gớm ghiếc của dân Am-môn. Như vậy, Sa-lô-môn làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, chẳng vâng theo Đức Giê-hô-va cách trọn lành như Đa-vít, cha người, đã làm. Bấy giờ, Sa-lô-môn lại xây cất tại trên núi đối ngang Giê-ru-sa-lem, một nơi cao cho Kê-móc, vật đáng gớm ghiếc của dân Mô-áp, và cho Mo-lóc, vật đáng gớm ghiếc của dân Am-môn. Vua cũng làm như vậy cho hết thảy các hoàng hậu ngoại của mình, xông hương và tế lễ cho thần của chúng nó. Đức Giê-hô-va nổi giận cùng Sa-lô-môn, bởi vì lòng người trở bỏ Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, là Đấng đã hai lần hiện đến cùng người, phán bảo người rằng chớ theo các thần khác; nhưng người không vâng theo lệnh của Đức Giê-hô-va. Đức Giê-hô-va phán với Sa-lô-môn rằng: Bởi vì người đã làm điều này, không giữ giao ước và luật pháp ta truyền cho ngươi, nên ta chắc sẽ đoạt lấy nước khỏi ngươi, cho kẻ tội tổ ngươi. Song vì cố Đa-vít, cha người, ta sẽ chẳng làm điều đó trong đời ngươi. Ta sẽ đoạt lấy nước khỏi tay con trai ngươi. Lại ta chẳng đoạt lấy cả nước khỏi nó; song vì cố Đa-vít, đầy tớ ta và vì cố Giê-ru-sa-lem mà ta đã chọn, ta sẽ để lại một chi phái cho con trai ngươi.

Tại sao vua Sa-lô-môn đã được Đức Giê-hô-va ban cho sự khôn ngoan vượt hơn hết thảy sự khôn ngoan của loài người trong thế gian này, mà người lại phạm tội gớm ghiếc ở trước mặt Đức Giê-hô-va như vậy?

Câu trả lời đó là con mắt của lòng vua Sa-lô-môn đã không nhìn vào Luật pháp của Đức Chúa Trời, nhưng người nhìn vào những sự giàu có, nhìn vào những sự sang trọng, nhìn vào những sự tôn trọng, nhìn vào những sự đẹp đẽ của xác thịt loài người, nên con mắt của tâm linh người không được sáng trở lại bằng sự sáng thật có trong Lời của Đức Chúa Trời, thay vào đó là con mắt tâm linh của người đã trở nên mù trước Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời.

Cái tai tâm linh vua Sa-lô-môn đã được nghe tiếng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán với mình trong chiêm bao, nhưng người lại không chịu vâng theo tiếng phán của Ngài, thay vào đó là người nghe theo những tiếng ngợi khen của loài người thế gian trước những sự khôn ngoan mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho người cùng những công việc mà người đã làm cho thành Giê-ru-sa-lem và cho đền của Đức Chúa Trời. Vì vua Sa-lô-môn đã không tìm kiếm Đức Giê-hô-va, nhưng tìm kiếm những sự vinh hiển đến từ loài người xác thịt và lòng của người đã lia bỏ Đức Giê-hô-va, nên Đức Giê-hô-va đã từ bỏ người.

Chúng ta hãy nhớ lại điều Gia-cốp đã bất ngờ trước việc La-ban gả Lê-a cho người, mà lại không gả Ra-chên cho mình, trong đêm tân hôn, và câu trả lời của La-ban:

Sáng thế ký 29:25-26: Sáng bữa sau, mới biết là nàng Lê-a, thì Gia-cốp hỏi La-ban rằng: **Cậu đã dối tôi cách chi vậy? Có phải vì Ra-chên mà tôi mới giúp việc cho nhà cậu chăng? Sao cậu lừa gạt tôi? La-ban đáp rằng: Phong tục ở đây chẳng phải được gả em út trước, rồi chị cả sau.**

Giê-hô-va Đức Chúa Trời là Đấng Mưu luận, sự Khôn ngoan của Ngài là không thể dò, đã biết trước những sự mà loài người xác thịt sẽ làm đối với Luật pháp của Ngài, khi tâm linh của người ta chưa được phục hồi quyền làm con kế tự Ngài, nên Ngài đã cho phép mọi sự được xảy ra cho loài người và cho dân Y-sơ-ra-ên, trước khi Ngài ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên (tại núi Si-nai vào năm 1444 B.C.), để đến kỳ Ngài đã

định từ trước trong sự nhân từ của Ngài, mà Ngài sẽ tỏ những sự mâu nhiệm kín giấu trong những sự mà Ngài đã dùng Môi-se, là tôi tớ của Ngài, chép xuống trong sách Sáng thế ký, hầu cho những người đã được Ngài chọn cho được làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ - Con một Ngài, sẽ hiểu được chân giá trị của những sự mà Chúa Jêsus gọi đó là **sự vinh hiển của Ngài**, như đã chép trong sách Giăng đoạn 17 câu 24: **“Cha ôi, Con muốn Con ở đâu thì những kẻ Cha đã giao cho Con cũng ở đó với Con, để họ ngắm xem sự vinh hiển của Con, là vinh hiển Cha đã ban cho Con, vì Cha đã yêu Con trước khi sáng thế.”**

Trong các bài trước, Đức Thánh-Linh đã tỏ cho chúng ta biết một nguyên tắc mà Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ phải nhận biết và phải tôn trọng, đó là Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se, sẽ không bao giờ qua đi, cho đến khi kế hoạch cứu chuộc loài người đã được hoàn thành bởi Đức Chúa Trời, là khi mà trời và đất cùng sự chết và âm phủ không còn nữa, như Lời Chúa đã chép:

Khải huyền 20:11-15: **Bấy giờ tôi thấy một tòa lớn và trắng cùng Đấng đang ngồi ở trên; trước mặt Ngài trời đất đều trốn hết, chẳng còn thấy chỗ nào cho nó nữa. Tôi thấy những kẻ chết, cả lớn và nhỏ, đứng trước tòa, và các sách thì mở ra. Cũng có mở một quyển sách khác nữa, là sách sự sống; những kẻ chết bị xử đoán tùy công việc mình làm, cứ như lời đã biên trong những sách ấy. Biển đem trả những người chết mình chứa; Sự chết và Âm phủ cũng đem trả những người chết mình có. Mỗi người trong bọn đó bị xử đoán tùy công việc mình làm. Đoạn, Sự Chết và Âm phủ bị quăng xuống hồ lửa. Hồ lửa là sự chết thứ hai. Kẻ nào không được biên vào sách sự sống đều bị ném xuống hồ lửa.**

Trong thời kỳ sau rốt này, rất nhiều tổ chức được gọi là Hội-Thánh (nghĩa là Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ) với nhiều hệ phái (*denomination*) với các tên gọi khác nhau, đã trở nên hăm hăm và nhiều nơi đã **dời đổi chiều theo gió của đạo lạc..** (Ê-phê-sô 4:14), lia bỏ Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên (là bóng về dân Y-sơ-ra-ên thật của Đức Chúa Jêsus Christ) qua Môi-se, cùng các sách tiên tri, là những sự mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán rằng, mọi sự đó phải được ứng nghiệm.

Lu-ca 24:44-49: **Đoạn, Ngài phán rằng: Ấy đó là điều mà khi ta còn ở với các người, ta bảo các người rằng mọi sự đã chép về ta trong luật pháp Môi-se, các sách tiên tri, cùng các Thi Thiên phải được ứng nghiệm. Bấy giờ Ngài mở trí cho môn đồ được hiểu Kinh Thánh. Ngài phán: Có lời chép rằng Đấng Christ phải chịu đau đớn dường ấy, ngày thứ ba sẽ từ kẻ chết sống lại, và người ta sẽ nhân danh Ngài mà rao giảng cho dân các nước sự ăn năn để được tha tội, bắt đầu từ thành Giê-ru-sa-lem. Các người làm chứng về mọi việc đó; ta đây sẽ ban cho các người điều Cha ta đã hứa, còn về phần các người, hãy đợi trong thành cho đến khi được mặc lấy quyền phép từ trên cao.**

Chúng ta hãy xem Kinh-Thánh chép gì về sự sáng của tâm linh loài người, sẽ được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phục hồi lại, khi người ta hết lòng trở lại với Đức Chúa Trời và làm theo Luật pháp công bình của Ngài.

Gióp 33:14-26: **Vì Đức Chúa Trời phán một lần, hoặc hai lần; nhưng người ta không để ý đến. Ngài phán trong chiêm bao, trong dị tượng ban đêm, lúc người ta ngủ mê, nằm ngủ trên giường mình; Bấy giờ Ngài mở lỗ tai loài người, niêm phong lời giáo huấn mà Ngài dạy cho họ, hầu cho trở loài người khỏi điều họ toan làm, và giấu họ tánh kiêu ngạo, cứu linh hồn họ khỏi cái huyết, và mạng sống khỏi bị gươm giết. Loài người nằm trên giường mình bị đau đớn sửa phạt, và xương cốt người hằng tranh chạm nhau mãi mãi, miệng người bèn lấy làm gớm ghiếc vật thực, và linh hồn người ghét những đồ ăn mỹ vị. Thịt người bị tiêu hao không còn thấy nữa, và xương người, mà trước chẳng thấy được, bèn bị lộ ra. Linh hồn người đến gần cái hầm, và sự sống người xích lại kẻ giết. Nếu trong một ngàn thiên sứ, có một thiên sứ làm kẻ truyền giải cho người, để chỉ dạy người biết điều ngay thẳng cho người, ắt Đức Chúa Trời làm ơn cho người và phán rằng: “Hãy giải cứu nó khỏi bị sa xuống cái hầm; Ta đã tìmặng giá cứu chuộc rồi”. Người sẽ được thẳng da mát thịt như buổi thơ ấu; Người trở lại ngày đang thì. Người cầu nguyện cùng Đức Chúa Trời, Đức Chúa Trời bèn đoái thương người, khiến người vui mừng xem thấy mặt Ngài, và Ngài trả lại sự công bình cho người.**

Chữ **làm ơn** - **gracious**^{H2603} chép trong câu 24 trên, đó là chữ **יְחַנֵּן** - **chanan**, số 2603 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **sự tỏ ra sự nhân từ, sự thương xót, sự chiếu cố, sự che chở, sự ban ân huệ,**

Chữ **xem thấy** - **see**^{H7200} chép trong câu 26 trên, đó là chữ **רָאָה** - **ra'ah**, số 7200 của tiếng Hê-bơ-rơ, có

nghĩa là: *nhìn thấy, trông thấy, cảm nhận được, để ý đến, quan tâm đến, theo dõi, xem xét kỹ, quan sát, kiểm tra, thanh tra, chú ý đến;*

Chữ **mặt** - face^{H6440} chép trong câu 26 trên, đó là chữ פָּנִים - **paniym**, số 6440 ra từ chữ פָּנָה - **panah**, số 6437 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *mặt, sự hiện diện, sự có mặt; để xoay chuyển mặt hướng về..., để nhìn về quá khứ hoặc hiện tại hoặc tới tương lai, để rời khỏi, để trở lại, để đi tới, hoặc rẽ sang trái hoặc sang phải, để tỏ ra các dấu hiệu của sự thay đổi hướng, để quan tâm, để chú ý, để trông cậy, để làm cho được tinh sạch, để làm cho sáng sủa, làm cho dễ hiểu;*

Chữ **trả lại** - render^{H7725} chép trong câu 26 trên, đó là chữ שָׁבַח - **shuwb**, số 7725 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự trở về, sự quay trở lại, sự phục hồi mối quan hệ, sự trả lại, sự hoàn lại, sự sửa chữa lại, sự xây dựng lại như cũ, sự đặt lại chỗ cũ, sự phục chức, sự chuộc lỗi, sự bao buộc lại, sự làm mới lại;*

Chữ **sự công bình** - righteousness^{H6666} chép trong câu 26 trên, đó là chữ צְדָקָה - **tsedaqah**, số 6666 ra từ chữ צָדַק - **tsadaq**, số 6663 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự công bình, được trở nên công bình, trở nên ngay thẳng, liêm chính, chân thật, tính trung thành, được quyền công bố sự công bình, sự cai trị của luật pháp, được minh chứng quyền lợi của mình, được tự bào chữa, được làm cho sạch sẽ, cho được trong sạch,*

Như vậy, để một tội nhân được phục hồi lại quyền lợi vốn đã bị mất bởi tội lỗi của A-đam, thì chính tội nhân đó phải trước hết được nhìn thấy, được nghe thấy các bằng chứng của sự công bình, mà người ấy vốn đã có trước khi người được sanh ra trên đất này, mà các bằng chứng đó chính là Lời Đức Chúa Trời, trong Lời của Đức Chúa Trời có sự sống và sự sống đó là sự sáng của loài người, nghĩa là Lời Đức Chúa Trời là sự sáng, vốn đã có trong người đó, tức là tâm linh của người, **vốn một ngọn đèn của Đức Giê-hô-Va**, nhưng vì tội lỗi của A-đam mà ngọn đèn đó đã không còn được sáng, như Lời Chúa đã chép là **thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời**, vì thế cho nên tâm linh của người ấy phải ngồi ở trong bóng của sự chết.

Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã chọn và lập Môi-se làm người đại diện cho Ngài, còn A-rôn, người Lê-vi, là anh của Môi-se, làm người nói thay cho Môi-se ở trước mặt Pha-ra-ôn, vua xứ Ê-díp-tô.

Xuất Ê-díp-tô Ký 4:11-16: **Đức Giê-hô-va bèn phán rằng: Ai tạo miệng loài người ra? hay là ai đã làm câm, làm điếc, làm sáng, làm mờ? Có phải ta là Đức Giê-hô-va chăng? Vậy bây giờ, hãy đi; ta sẽ ở cùng miệng người và dạy người những lời phải nói. Môi-se thưa rằng: Ôi! lạy Chúa, Chúa muốn sai ai đi, thì sai. Đức Giê-hô-va bèn nổi giận cùng Môi-se mà phán rằng: Có phải A-rôn, người Lê-vi, là anh người chăng? Ta biết người đó có tài nói giỏi, và kìa, người đang đi đến đón người kìa; khi thấy người, chắc sẽ vui mừng trong lòng. Vậy người hãy nói cùng người, và sắp để những lời trong miệng người. Khi hai người nói, ta sẽ ở cùng miệng người và miệng anh người, dạy các người những điều gì phải làm. Ấy là người đó sẽ nói cùng dân sự thế cho người, dùng làm miệng người, còn người sẽ dường như Đức Chúa Trời cho người vậy.**

Đức Giê-hô-Va đã dùng Môi-se lập A-rôn làm chức thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên, để người dạy cho dân Y-sơ-ra-ên biết luật pháp mà Ngài đã ban cho Môi-se và chính Đức Giê-hô-Va đã từ trên trời cao phán xuống cho hết thầy dân Y-sơ-ra-ên được nghe tiếng của Ngài và như vậy, dân Y-sơ-ra-ên đã được nghe tiếng của Đức Giê-hô-Va, được thấy sự vinh hiển của Đức Giê-hô-Va và họ cũng được thấy hai bảng đá ghi chép Luật pháp mà Ngài đã ban cho họ qua Môi-se, và như vậy, con mắt của dân Y-sơ-ra-ên đã được thấy sự vinh hiển của Đức Giê-hô-Va và thấy Luật pháp của Ngài. Họ cũng được nghe tiếng của Đức Giê-hô-Va, đó là hai bằng chứng khiến họ nhận biết Đức Giê-hô-Va là Đức Chúa Trời của họ và họ đã nhận biết mạng lệnh của Đức Giê-hô-Va cùng nhận biết trách nhiệm của mình trước các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Giê-hô-Va và họ đã biết Giê-hô-Va Đức Chúa Trời ban ân điển cho họ, để nhờ ân điển của Đức Giê-hô-Va mà họ sẽ được trở nên dân của Đức Chúa Trời, nếu họ tin cậy, vâng giữ và tuân theo mạng lệnh của Ngài.

Phục truyền luật lệ ký 6:1-25: **Vả, nầy là điều răn, luật lệ và mạng lệnh mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã phán dặn ta dạy lại cho, để các người làm theo nó trong xứ mà các người sẽ đi vào nhận lấy; hầu cho người kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, trọn đời, người và con cháu người vâng giữ các luật lệ và điều răn của Ngài mà ta truyền cho người, để người được sống lâu ngày. Hỡi Y-sơ-ra-ên, người hãy nghe lấy và cẩn thận làm theo, hầu cho người được phước và thêm lên nhiều trong xứ đơm sữa và mật, y như Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ người đã phán hứa cùng người. Hỡi Y-sơ-ra-ên! hãy**

nghe: Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta là Giê-hô-va có một không hai. Người phải hết lòng, hết ý, hết sức kính mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người. Các lời mà ta truyền cho người ngày nay sẽ ở tại trong lòng người; khá ân cần dạy dỗ điều đó cho con cái người và phải nói đến, hoặc khi người ngồi trong nhà, hoặc khi đi ngoài đường, hoặc lúc người nằm, hay là khi trở dậy. Khá buộc nó trên tay mình như một dấu, và nó sẽ ở giữa hai con mắt người như ấn chỉ; cũng phải viết các lời đó trên cột nhà, và trên cửa người. Khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã dẫn người vào xứ mà Ngài thề cùng tổ phụ người, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp, đặng ban cho người, khiến người lấy được những thành lớn và tốt mà người không có xây cất; những nhà đầy đủ các thứ của mà người không có chất chứa; các giếng mà người không có đào; cây nho và cây ô-li-ve mà người không có trồng; khi người ăn và được no nê, khá giữ lấy mình, kẻo người quên Đức Giê-hô-va, là Đấng đã đem người ra khỏi xứ Ê-díp-tô, tức là khỏi nhà nô lệ. Người phải kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, phục sự Ngài, và lấy danh Ngài mà thề. Chớ theo các thần khác trong những thần của các dân tộc ở xung quanh các người, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ngự ở giữa người là Đức Chúa Trời kỳ tà, e cơn thịnh nộ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người nổi lên cùng người, và Ngài diệt người khỏi mặt đất chẳng. Các người chớ thử Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, như đã thử Ngài tại Ma-sa. Khá cẩn thận giữ lấy những điều răn, chứng cứ, và luật lệ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã truyền cho người. Vậy, người phải làm điều ngay thẳng và tốt lành trước mặt Đức Giê-hô-va, để người được phước và vào nhận lấy xứ tốt đẹp mà Đức Giê-hô-va đã thề hứa cùng tổ phụ người, để ban cho người; và Đức Giê-hô-va sẽ đuổi hết những kẻ thù nghịch ra khỏi trước mặt người, y như Ngài đã phán vậy. Về ngày sau, khi con người hỏi người rằng: Các chứng cứ, luật lệ, và mạng lệnh này là chi, mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi đã truyền cho cha? thì hãy đáp rằng: Chúng ta đã bị làm tội mọi cho Pha-ra-ôn tại xứ Ê-díp-tô, và Đức Giê-hô-va có dùng tay mạnh đem chúng ta ra khỏi xứ ấy. Đức Giê-hô-va có làm trước mặt chúng ta những dấu kỳ và phép lạ rất lớn lao đáng sợ, mà hại xứ Ê-díp-tô, Pha-ra-ôn, và cả nhà người; Ngài đã đem chúng ta ra khỏi xứ ấy, để dẫn vào xứ Ngài đã thề cùng tổ phụ chúng ta; để ban cho chúng ta. Đức Giê-hô-va có phán cùng chúng ta khá làm theo các luật lệ này, kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta, hầu cho chúng ta được phước luôn luôn, và được Ngài bảo tồn sự sống cho chúng ta y như Ngài đã làm đến ngày nay. Vả, chúng ta sẽ được xưng là công bình nếu chúng ta cẩn thận làm theo các điều răn này trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta, y như Ngài đã phán dặn vậy.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tỏ cho loài người được thấy Ngài, thông qua việc họ nhìn vào Lời của Đức Chúa Trời được chép trong Kinh-Thánh và nếu họ hết lòng tìm kiếm Ngài, thì Ngài sẽ cho họ được thấy Ngài, hoặc qua chiêm bao hoặc qua Lời của Ngài đã được chép trong Kinh-Thánh.

Giê-rê-mi 29:11-14: **Đức Giê-hô-va phán:** Vì ta biết ý tưởng ta nghĩ đối cùng các người, là ý tưởng bình an, không phải tai họa, để cho các người được sự trông cậy trong lúc cuối cùng của mình. Bấy giờ các người sẽ kêu cầu ta, sẽ đi và cầu nguyện ta, và ta sẽ nhậm lời. Các người sẽ tìm ta, và gặp được, khi các người tìm kiếm ta hết lòng. **Đức Giê-hô-va phán:** Ta sẽ cho các người tìm được ta, và sẽ đem những phu tù các người trở về. **Đức Giê-hô-va phán:** ta sẽ nhóm các người lại từ mọi nước và mọi nơi mà ta đã đuổi các người đến, và sẽ đem các người về trong đất mà ta đã khiến các người bị đầy đi khỏi đó.

Khả năng nhìn biết của con mắt tâm linh khác với khả năng nhìn biết của mắt thân thể xác thịt loài người, vì khả năng nhìn biết của con mắt xác thịt là tùy thuộc vào khả năng nhận biết mọi sự mà người ta đã nhìn thấy, tùy thuộc vào kiến thức qua sự người ta đã được nghe, đã được thấy, đã được dạy dỗ, cùng liên quan đến hoàn cảnh và môi trường sống của mỗi người, mà kiến thức về muôn vật chung quanh người ta có khác nhau.

Thế nhưng khả năng nhìn của tâm linh thì không giống như khả năng nhìn biết của thân thể xác thịt, vì ngay từ khi người ta chưa được sanh ra trong thân thể xác thịt này, thì trong Đức Chúa Trời, tâm linh đó đã có đủ mọi sự có trong Đức Chúa Trời, vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên tâm linh loài người bằng hơi thở của Ngài, mà hơi thở của Đức Chúa Trời chính sự sống đời đời, nên khi Đức Chúa Trời hà hơi của Ngài vào thân hình bằng bụi đất mà Ngài đã tạo nên cho A-đam, mà Kinh-Thánh chép là **hà sanh khí - hà hơi sống**, thì loài người, tức là tâm linh loài người được trở nên một loài sanh linh, tức là tâm linh loài người được nhận biết đang có ở trong thân thể xác thịt được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời nắn nên bằng bụi đất, như người ta nhận biết một chiếc xe hơi đang có người lái, dù người ta không nhìn thấy người lái chiếc xe đó vậy.

Khi một tội nhân được nghe Lời Đức Chúa Trời và được thấy Lời Đức Chúa Trời được chép trong Kinh-Thánh, thì ấy là tâm linh của người đó được thấy và được nghe Lời Đức Chúa Trời được công bố ra vậy. Khi người ta được nhìn thấy công việc của Đức Chúa Trời và được nghe tiếng của Đức Chúa Trời qua bài giảng, qua Lời Chúa chép trong Kinh-Thánh, thì Thần của Đức Giê-Hô-Va (tức là Đức Thánh-Linh) sẽ nhìn vào tấm lòng, tức là nơi tâm linh của người đó và nếu tâm linh đó nhận biết tiếng của Đức Chúa Trời, là Đấng đã tạo nên người đó, mà trỗi dậy, lấy đức tin mình mà tỉnh thức và cai trị xác thịt mình để tiếp nhận, vâng giữ và làm theo Lời của Đức Chúa Trời, thì chính Đức Chúa Trời sẽ thắp ngọn đèn của Ngài nơi tâm linh người đó và nếu tâm linh đó chứng minh mình thật lòng tin Chúa, thật lòng trông cậy Đức Chúa Trời và muốn được phục hồi quyền làm con của Đức Chúa Trời (như Gia-cốp đã nghe theo lời của mẹ mình, là Rê-be-ca, đi đến với La-ban), thì **Đức Chúa Trời làm ơn cho người và phán rằng: “Hãy giải cứu nó khỏi bị sa xuống cái hầm; Ta đã tìm đặng giá cứu chuộc rồi”. Người sẽ được thẳng da mát thịt như buổi thơ ấu; Người trở lại ngày đang thì. Người cầu nguyện cùng Đức Chúa Trời, Đức Chúa Trời bèn đoái thương người, khiến người vui mừng xem thấy mặt Ngài, và Ngài trả lại sự công bình cho người.**

Phần nhiều người tin Chúa ngày nay, thậm chí những người đứng giảng Tin-Lành đã nhầm lẫn về khả năng nhận biết Lời Đức Chúa Trời qua các chương trình truyền giảng về sự cứu chuộc của Đức Chúa Jê-sus Christ, nên họ đã nỗ lực trong công việc của xác thịt về việc tổ chức cho hoành tráng, cho có ấn tượng đối với những người tham dự nghe giảng, thay vì biết nhờ cậy quyền phép của Đức Thánh-Linh để có Lời Đức Chúa Trời giảng ra cho tâm linh của người ta, là loài cần nhận được sự cứu chuộc, chứ không phải là cho thân thể xác thịt của người ta, vì thân thể xác thịt của loài người không được gọi là loài người, nhưng là thân hình, là đồ dùng cho sự công bình, mà chính tâm linh của người đó sẽ cai trị thân thể mình và mọi hành vi, mọi hành động của thân hình đó là bằng chứng về sự cai trị của tâm linh đó ở trước mặt Đức Chúa Trời.

Trong các bài mà người ta truyền giảng (Tin-Lành) cho những người chưa nhận biết Chúa, họ thường dùng Lời Chúa chép trong sách Giăng, đoạn 3 câu 16, nhưng họ đã quên rằng, sách Giăng không nói cho những người chưa biết Chúa, mà nói cho người đã biết Đức Chúa Trời, mà Ni-cô-đem là người đại diện.

Người ta đã bỏ qua phần quan trọng nhất, đó là Lời Chúa đã chép trong Kinh-Thánh, từ Sáng thế ký cho đến sách Ma-la-chi, mà chính Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán về sự đến của Ngài, là làm chứng cho Lẽ thật, không phải làm chứng cho Kinh-Thánh phần Tân-ước, là phần rất lâu về sau này mới có, mà Kinh-Thánh phần Tân-ước là làm chứng về chức vụ của Đức Chúa Jê-sus Christ, đó Ngài đã đến thế gian này để làm chứng cho Lẽ thật, là làm chứng về những sự mâu nhiệm kín giấu trong Luật pháp văn tự của Kinh-Thánh.

Giá cứu chuộc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã sửa soạn, đã có và sẽ được ban cho người ta đó, đã được chép trong sách Gióp (mà chúng ta vừa đề cập đến ở phần trước trong bài này), và sự công bình mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ ban lại cho những người nhận nào được giá cứu chuộc của Ngài, đó là các tiêu chuẩn mà Đức Giê-Hô-Va đã định, khiến cho người ta được trở nên công bình, đó là Luật pháp thánh khiết và công bình mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se.

Vì trong Lời Đức Chúa Trời có sự sống và Lời Đức Chúa Trời là thần linh và sự sống, khi đã được công bố ra thì Đức Thánh-Linh sẽ hành động trong lòng của những người đã và đang nghe Lời của Đức Chúa Trời, chứ không phải bởi tài khéo của những người đứng giảng mà người ta tin Đức Chúa Trời, vì trong sách Gióp đoạn 33 đã chép rõ rằng, khi kẻ truyền giải (được Ngài sai đi) nói với kẻ đang gần sự chết, thì Ngài cũng có mặt tại đó và nếu người được nghe, tin theo lời kẻ truyền giải và chấp nhận Lời Đức Chúa Trời, thì Ngài sẽ ban giá cứu chuộc cho kẻ đó, cũng như Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán với các môn đồ của Ngài, rằng:

Ma-thi-ơ 28:18-20: Đức Chúa Jê-sus đến gần, phán cùng môn đồ như vậy: Hết cả quyền phép ở trên trời và dưới đất đã giao cho ta. Vậy, hãy đi dạy dỗ muôn dân, hãy nhân danh Đức Cha, Đức Con, và Đức Thánh Linh mà làm phép báp tem cho họ, và dạy họ giữ hết cả mọi điều mà ta đã truyền cho các ngươi. Và nầy, ta thường ở cùng các ngươi luôn cho đến tận thế.

Chúng ta đã nhận biết chân giá trị của hai ơn tứ đặc biệt đầu tiên, là sự *nhìn thấy* và sự *nghe thấy* mà Thần của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho tâm linh loài người, mà sự Lê-a sanh Ru-bên và sanh Si-mê-ôn cho Gia-cốp đó là bóng. Bây giờ chúng ta cùng trở lại với ơn tứ đặc biệt nữa mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban tiếp cho Gia-cốp qua việc Ngài khiến cho Lê-a sanh con trai thứ ba, là Lê-vi cho người.

Sáng thế ký 29:34: **Nàng thọ thai nữa và sanh một con trai; nàng rằng: Lần này chồng sẽ dính dúi cùng tôi, vì tôi đã sanh cho người ba con trai; bởi cố đó, đặt tên là Lê-vi.**

Bản King James version chép: ³⁴And she conceived ^{H2029} again ^{H5750}, and bare ^{H3205} a son ^{H1121}; and said ^{H559}, Now ^{H6471-H6258} this time ^{H6471} will my husband ^{H376} be joined ^{H3867} unto me, because ^{H3588} I have born ^{H3205} him three ^{H7969} sons ^{H1121}: therefore ^{H5921-H3651} was his name ^{H8034} called ^{H7121} Levi ^{H3878}.

Chữ **lần này** - **this time**^{H6471} chép trong câu 34 trên, đó là chữ פַּעַם - pa'am, số 6471 ra từ chữ פַּעַם - pa'am, số 6470 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự cố gắng, sự truy tìm, sự theo dõi, dấu chân, bước chân, vết chân, bước đi tới, sự kiện, sự xảy ra, sự nảy ra, sự lặp lại, sự thúc đẩy, sự bắt phải theo;*

Chữ **dính dúi** - **joined**^{H3867} chép trong câu 34 trên, đó là chữ לָוָה - lavah, số 3867 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *để kết hiệp lại, để thắt chặt, để gia nhập, để thêm vào, để chăm sóc, để phục vụ, để có mặt, để cho vay, cho mượn, để tôn trọng, để trung thành với, để đi theo;*

Với hai con trai mà Lê-a đã sanh cho Gia-cốp, Lê-a đã theo ý nghĩa và giá trị của mỗi con trai được sanh ra mà người đã đặt tên, nhưng khi sanh con trai thứ ba này, thì Lê-a đã nói rằng: **Lần này chồng sẽ dính dúi cùng tôi, vì tôi đã sanh cho người ba con trai; bởi cố đó, đặt tên là Lê-vi.**

Bản King James version chép: Now ^{H6471-H6258} this time ^{H6471} will my husband ^{H376} be joined ^{H3867} unto me, because ^{H3588} I have born ^{H3205} him three ^{H7969} sons ^{H1121}: therefore ^{H5921-H3651} was his name ^{H8034} called ^{H7121} Levi ^{H3878}. Có nghĩa là: *Lần này, chồng của tôi sẽ kết hiệp với tôi, bởi vì tôi đã sanh cho người ba con trai, vì thế cho nên tên của con trai đó được gọi là Lê-vi.*

Chữ **bởi cố đó** - **therefore**^{H5921-H3651} chép trong câu 34 trên, đó là chữ עַל - 'al, số 5921 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *trên hết những sự đó, căn cứ vào những sự đã có đó, vượt hơn những sự đó;*

Nguyên nghĩa của lời Lê-a đã nói, đó là: *Lần này chồng tôi sẽ kết hiệp với tôi; Vì tôi đã sanh cho chàng ba con trai, trên hết những sự đó (căn cứ vào những sự đã có đó, vượt hơn những sự đó) nên con trai (thứ ba) này được gọi là Lê-vi.*

Như chúng ta đã học về ý nghĩa của Lê thật về sự ban cho của Đức Thánh-Linh, dành cho những người yêu mến Đức Chúa Trời (mà Gia-cốp là bóng), đó là sự ban cho của Đức Thánh-Linh (mà La-ban là bóng) sẽ là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống và Luật pháp văn tự, vì Luật pháp đó chỉ cho người ta biết tội lỗi, cùng chỉ cho người ta biết sự công bình của Đức Chúa Trời.

Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban Luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên (tại núi Si-nai vào năm 1444 B.C.) Đức Giê-Hô-Va đã tỏ cho dân Y-sơ-ra-ên biết mục đích Ngài ban Luật pháp cho họ, ấy là để tâm linh họ sẽ nhờ quyền phép của Luật pháp mà được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời, được trở nên một dân thánh, một nước thầy tế lễ của Đức Chúa Trời.

Vì mục đích tìm một dòng dõi thánh, là dòng dõi đã được tạo nên bằng hơi thở của Ngài, là tâm linh loài người, chứ không phải là loài người xác thịt, vì thế cho nên Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán tiếng của Ngài cho hết thảy dân Y-sơ-ra-ên được nghe, ấy là để cho tâm linh họ được nghe, để tỉnh thức tâm linh người ta biết rằng, họ đã được Chúa thăm viếng và Ngài đã kêu gọi họ trỗi dậy mà tiếp nhận sự cứu chuộc của Ngài.

Để giúp cho loài người nhận biết ý muốn của Ngài, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã thiết lập chức vụ thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên, để các thầy tế lễ đó sẽ dạy Luật pháp của Ngài cho tuyển dân của Ngài, cả dân Y-sơ-ra-ên và những người ngoại đi theo họ, cũng được nghe và biết Luật pháp của Ngài nữa.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời vẫn luôn ở cùng với hết thảy những người nào có lòng kính sợ Ngài và yêu mến Luật pháp của Ngài, nhưng vì các thầy tế lễ và những người thông giáo, tức là những người dạy luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên, đã không có lòng kính sợ Đức Chúa Trời, nên Luật pháp của Đức Chúa Trời không được rao giảng ra như đáng phải có, vì thế cho nên dân sự của Đức Chúa Trời đã không biết Luật pháp của Đức Chúa Trời, họ không biết về Lê thật, không nhìn biết Đức Chúa Trời, nên cơn giận của Ngài sẽ giáng trên họ.

Ô-sê 4:1-19: **Hỡi con cái Y-sơ-ra-ên, hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va; vì Đức Giê-hô-va có sự kiện cáo với dân đất này, bởi trong đất này chẳng có lẽ thật, chẳng có nhân từ, cũng chẳng có sự nhìn biết Đức Chúa Trời. Ở đó chỉ thấy những sự thề gian, thất tín, giết người, ăn trộm, và tà dâm; chúng nó làm sự tàn bạo, máu chồng trên máu. Vậy nên, đất ấy sẽ sấu thảm; hết thảy người ở đó sẽ hao mòn, những thú đồng và chim trời cũng vậy; những cá biển cũng sẽ bị lấy đi. Dầu vậy, chớ có ai biện luận, chớ có ai quở**

trách! Vì dân người giống như những người cãi lầy cùng thầy tế lễ. Người sẽ vấp ngã giữa ban ngày; chính mình kẻ tiên tri cũng sẽ vấp ngã với người trong ban đêm, và ta sẽ diệt mẹ người. Dân ta bị diệt vì cố thiếu sự thông biết. Bởi người bỏ sự thông biết thì ta cũng bỏ người, đặng người không làm thầy tế lễ cho ta nữa; bởi người đã quên luật pháp của Đức Chúa Trời mình, thì ta cũng sẽ quên con cái người. Chúng nó sanh sản nhiều ra bao nhiêu, thì chúng nó lại phạm tội nghịch cùng ta bấy nhiêu: ta sẽ đổi sự vinh hiển của chúng nó ra sự nhục. Chúng nó ăn tội lỗi dân ta; ham hố sự gian ác của nó. Sẽ xảy ra dân thể nào thì thầy tế lễ cũng thể ấy: ta sẽ phạt nó vì đường lối nó và sẽ trả cho nó tùy việc nó làm. Chúng nó sẽ ăn mà không được no, hành dâm mà không sanh sản thêm, vì chúng nó đã bỏ Đức Giê-hô-va không nghĩ đến Ngài nữa. Sự dâm dục, rượu cũ và rượu mới cất lấy hết trí khôn chúng nó. Dân ta hỏi tượng gỗ nó, thì gậy nó trả lời; vì lòng dâm làm lầm lạc chúng nó, và chúng nó phạm tội tà dâm mà lia bỏ Đức Chúa Trời mình. Chúng nó dâng tế lễ trên các chót núi; đốt hương trên các đồi, dưới những cây dễ, cây liễu, cây thông, vì bóng nó mát mẻ lắm. Vậy nên, con gái các người hành dâm, và dâu các người phạm tội ngoại tình. Ta sẽ không phạt con gái các người bởi cố hành dâm, cũng không phạt dâu các người bởi cố ngoại tình; vì những đàn ông đi riêng với đồ điểm dĩa, và dâng của lễ với đàn bà dâm dăng. Vậy nên dân sự chẳng hiểu biết sẽ bị úp đồ. Hỡi Y-sơ-ra-ên, dẫu người tà dâm, Giu-đa cũng không nên phạm tội! Vậy chớ vào nơi Ghinh-ganh! Chớ lên nơi Bết-A-ven! Chớ có thể mà rằng: Thật như Đức Giê-hô-va hằng sống. Vì Y-sơ-ra-ên đã bần nghịch như con bò cái tơ bất trị, nên bây giờ Đức Giê-hô-va cho chúng nó ăn cỏ như chiên con thả trong đồng rộng. Ép-ra-im sa mê thần tượng, hãy để mặc nó! Đồ chúng nó uống đã chua đi; chúng nó làm sự gian dâm chẳng thôi. Các quan trưởng nó vui lòng trong sự sỉ nhục. Gió đã lấy cánh cuốn nó, và chúng nó sẽ mang xấu hổ vì của lễ mình.

Ân tứ thứ ba - Lê-vi - có tác dụng gì và quan trọng thế nào, vì Lê-a đã nói rằng, trên hết những sự mà người đã được đó, nên con trai thứ ba này được gọi là Lê-vi?

Chúng ta hãy xem Hội-Thánh của Đấng Christ được gây dựng như thế nào bởi những sự ban cho của Đức Thánh-Linh, để qua đó chúng ta nhận biết giá trị quan trọng của những sự ban cho của Đức Thánh-Linh.

1 Cô-rinh-tô 12:4-11 & 27-28: **Vả, có các sự ban cho khác nhau, nhưng chỉ có một Đức Thánh Linh.** Có các chức vụ khác nhau, nhưng chỉ có một Chúa. Có các việc làm khác nhau, nhưng chỉ có một Đức Chúa Trời, là Đấng làm mọi việc trong mọi người. Đức Thánh Linh tỏ ra trong mỗi một người, cho ai nấy đều được sự ích chung. Vả, người nầy nhờ Đức Thánh Linh, được lời nói khôn ngoan; kẻ kia nhờ một Đức Thánh Linh ấy, cũng được lời nói có tri thức. Bởi một Đức Thánh Linh, cho người nầy được đức tin; cũng bởi một Đức Thánh Linh ấy, cho kẻ kia được ơn chữa tật bệnh; người thì được làm phép lạ; kẻ thì được nói tiên tri; người thì được phân biệt các thân; kẻ thì được nói nhiều thứ tiếng khác nhau, người thì được thông giải các thứ tiếng ấy. Mọi điều đó là công việc của đồng một Đức Thánh Linh mà thôi, theo ý Ngài muốn, phân phát sự ban cho riêng cho mỗi người... Vả, anh em là thân của Đấng Christ, và là chi thể của thân, ai riêng phần nấy. Đức Chúa Trời đã lập trong Hội thánh, thứ nhất là sứ đồ, thứ nhì là đấng tiên tri, thứ ba là thầy giáo, kế đến kẻ làm phép lạ, rồi kẻ được ơn chữa bệnh, cứu giúp, cai quản, nói các thứ tiếng.

1 Cô-rinh-tô 15:39-50: **Mọi xác thịt chẳng phải là đồng một xác thịt; nhưng xác thịt loài người khác, xác thịt loài thú khác, loài chim khác, loài cá khác.** Lại cũng có hình thể thuộc về trời, hình thể thuộc về đất, nhưng vinh quang của hình thể thuộc về trời với vinh quang của hình thể thuộc về đất thì khác nhau. Vinh quang của mặt trời khác, vinh quang của mặt trăng khác, vinh quang của ngôi sao khác; vinh quang của ngôi sao nầy với vinh quang của ngôi sao kia cũng khác. Sự sống lại của kẻ chết cũng như vậy. Thân thể đã gieo ra là hay hư nát, mà sống lại là không hay hư nát; đã gieo ra là nhục, mà sống lại là vinh; đã gieo ra là yếu, mà sống lại là mạnh; đã gieo ra là thể huyết khí, mà sống lại là thể thuộc linh. Nếu đã có thể huyết khí, thì cũng có thể thuộc linh; ấy vậy, có lời chép rằng: Người thứ nhất là A-đam đã nên linh hồn sống. A-đam sau hết là thân ban sự sống. Nhưng chẳng phải thể thuộc linh đến trước, ấy là thể huyết khí; rồi thể thuộc linh đến sau. Người thứ nhất bởi đất mà ra, là thuộc về đất, người thứ hai bởi trời mà ra. Người thuộc về đất thể nào, thì những kẻ thuộc về đất cũng thể ấy; người thuộc về trời thể nào, thì những kẻ thuộc về trời cũng thể ấy. Như chúng ta đã mang ảnh tượng của người thuộc

về đất, thì chúng ta cũng sẽ mang ảnh tượng của người thuộc về trời. Hỡi anh em, tôi đoán quyết rằng thịt và huyết chẳng hưởng nước Đức Chúa Trời được, và sự hay hư nát không hưởng sự không hay hư nát được.

Rô-ma 12:1-8: Vậy, hỡi anh em, tôi lấy sự thương xót của Đức Chúa Trời khuyên anh em dâng thân thể mình làm của lễ sống và thánh, đẹp lòng Đức Chúa Trời, ấy là sự thờ phượng phải lễ của anh em. Đừng làm theo đời này, nhưng hãy biến hóa bởi sự đổi mới của tâm trí mình, để thử cho biết ý muốn tốt lành, đẹp lòng và trọn vẹn của Đức Chúa Trời là thể nào. Vậy, nhờ ơn đã ban cho tôi, tôi nói với mỗi người trong anh em chớ có tư tưởng cao quá lẽ, nhưng phải có tâm tình tầm thường, y theo lượng đức tin mà Đức Chúa Trời đã phú cho từng người. Vả, như trong một thân chúng ta có nhiều chi thể, và các chi thể không làm một việc giống nhau, thì cũng vậy, chúng ta là nhiều người mà hiệp nên một thân trong Đấng Christ, và hết thảy chúng ta đều là các phần chi thể của nhau. Vì chúng ta có các sự ban cho khác nhau, tùy theo ơn đã ban cho chúng ta, ai được ban cho nói tiên tri, hãy tập nói theo lượng đức tin; ai được gọi đến làm chức vụ, hãy buộc mình vào chức vụ; ai dạy dỗ, hãy chăm mà dạy dỗ; ai gánh việc khuyên bảo, hãy khuyên bảo; ai bố thí, hãy lấy lòng rộng rãi mà bố thí; ai cai trị, hãy siêng năng mà cai trị; ai làm sự thương xót, hãy lấy lòng vui mà làm.

Tự mỗi người tin Chúa không thể khiến cho tâm trí mình được đổi mới bằng sự nỗ lực hay bởi công đức của mình, nhưng chính Đức Thánh-Linh sẽ làm công việc này, khi người tin Chúa hiểu được chân giá trị của Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, là Lễ thật, là sự mà chính Đức Thánh-Linh sẽ khiến cho tâm linh của chúng ta nhận được, nếu chúng ta yêu mến Đức Chúa Trời và có đức tin nơi Lời Đức Chúa Trời.

Giăng 8:31-32: **Bấy giờ Ngài phán cùng những người Giu-đa đã tin Ngài rằng: Nếu các người hằng ở trong đạo ta, thì thật là môn đồ ta; các người sẽ biết lẽ thật, và lẽ thật sẽ buông tha các người.**

Bản King James version chép: ³¹Then ^{G3767}said ^{G3004}Jesus ^{G2424}to those ^{G3588}Jews ^{G2453}which ^{G3588}believed ^{G4100}on him, ^{G1437}If ^{G3306}ye continue ^{G3056}in my word ^{G3056}, then are ye my disciples ^{G3101}indeed ^{G230}; ³²And ye shall know ^{G1097}the truth ^{G225}, and the truth ^{G225}shall make ^{G1659}you free ^{G1659}.

Chữ mà bản tiếng Việt chép là **hằng ở - continue**^{G3306} in chép trong câu 31 trên, đó là chữ μένω - menò, số 3306 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *trung thành với, cứ ở trong, chịu đựng bền bỉ, giữ vững đức tin, tuân theo, bám chặt lấy như nhựa chai, chăm chú vào.*

Chữ mà bản tiếng Việt chép là **đạo - word**^{G3056} trong câu 31 trên, đó là chữ λόγος - logos, số 3056 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *Lời đã được nói ra bởi Đức Chúa Trời, tin tức được tỏ ra, được giảng ra, luật pháp của Môi-se được soạn thành văn tự, lời tiên tri được công bố ra, lời châm ngôn được nói ra và chép thành văn tự; giáo lý, lý luận, lời được chép xuống trong văn tự;*

Căn cứ theo ý nghĩa gốc của văn tự, toàn nghĩa của hai câu 31 và 32 trên, có nghĩa là: *Đức Chúa Jêsus phán với những người Giu-đa đã tin Ngài: Nếu các người trung thành với (cứ ở trong, chịu đựng bền bỉ, giữ vững đức tin, tuân theo, bám chặt lấy như nhựa chai, chăm chú vào) Lời của Ta, thì các người quả là môn đồ của Ta, các người sẽ biết Lễ thật và Lễ thật sẽ giải phóng các người.*

Để có được một dòng dõi thánh đồng như cát bờ biển, như sao trên trời, mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã lập giao ước với Y-sác và với Gia-cốp, thì việc **hằng ở trong đạo - continue**^{G3306} in my word^{G3056} - *cứ ở trong, bám chặt lấy* Lời của Đức Chúa Trời chính là điều quan trọng không thể thiếu cho dòng dõi này, nên Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã khiến cho Lê-a sanh ra Lê-vi cho Gia-cốp.

Chúng ta hãy xem Lời Chúa chép gì về giá trị quan trọng của việc người tin Chúa phải **hằng ở trong Lời của Đức Chúa Trời**, hay nói một cách đầy đủ, là người tin Chúa phải *trung thành với, cứ ở trong, chịu đựng bền bỉ, giữ vững đức tin, tuân theo, bám chặt lấy như nhựa chai, chăm chú vào* Lời của Đức Chúa Trời, thì người đó sẽ nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà được trở nên con cái của Đức Chúa Trời.

Giăng 1:11-14: **Ngài đã đến trong xứ mình, song dân mình chẳng hề nhận lấy. Nhưng hề ai đã nhận Ngài, thì Ngài ban cho quyền phép trở nên con cái Đức Chúa Trời, là ban cho những kẻ tin danh Ngài, là kẻ chẳng phải sanh bởi khí huyết, hoặc bởi tình dục, hoặc bởi ý người, nhưng sanh bởi Đức Chúa Trời vậy. Lời của Đức Chúa Trời đã trở nên xác thịt, ở giữa chúng ta, đầy ơn và lẽ thật; chúng ta đã ngắm xem sự vinh hiển của Ngài, thật như vinh hiển của Con một đến từ nơi Cha.**

Bản King James version chép: ¹¹ He came^{G2064} unto his own, and his own received^{G3880} him not. ¹² But as many^{G3745} as received^{G2983} him, to them gave^{G1325} he power^{G1849} to become^{G1096} the sons^{G5043} of God^{G2316}, even to them that believe^{G4100} on^{G1519} his name^{G3686}: Which^{G3739} were born^{G1080}, not of blood^{G129}, nor^{G3761} of the will^{G2307} of the flesh^{G4561}, nor^{G3761} of the will^{G2307} of man^{G435}, but of God^{G2316}. ¹⁴ And the Word^{G3056} was made^{G1096} flesh^{G4561}, and dwelt^{G4637} among^{G1722} us, (and we beheld^{G2300} his glory^{G1391}, the glory^{G1391} as of the only^{G3439} begotten^{G3439} of the Father^{G3962},) full^{G4134} of grace^{G5485} and truth^{G225}.

Chữ **nhận lấy** - received^{G3880} chép trong câu 11 trên, đó là chữ παραλαμβάνω - paralambano, số 3880 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *tiếp đón, tiếp thu, nhận lấy, kết giao với, kết hợp với, gia nhập*;

Chữ **đã nhận** - received^{G2983} chép trong câu 12 trên, đó là chữ λαμβάνω - lambano, số 2983 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *cầm lấy, nắm chặt lấy, giữ chặt lấy, sở hữu lấy, chấp nhận, tuân theo, đạt được, hoàn thành, giành được, thu được, kiếm được, mang theo mình*;

Chữ mà bản tiếng Việt chép là **quyền phép** - power^{G1849} chép trong câu 12 trên, đó là chữ ἐξουσία - exousia, số 1849 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *có khả năng, có sức lực, quyền hợp pháp, có tư cách, có uy quyền, quyền tự do*;

Căn cứ theo nguyên bản và gốc của tiếng Hy-lạp, thì các câu trên có nghĩa là: Ngài (*Đức Chúa Jêsus Christ - Lời Đức Chúa Trời*) đã đến nơi thuộc về chính Ngài, nhưng những người vốn thuộc về Ngài đã không tiếp đón, (*không tiếp nhận, tiếp thu, nhận lấy, kết giao với, kết hợp với, gia nhập*) với Ngài. Nhưng những ai tiếp nhận (*cầm lấy, nắm chặt lấy, giữ chặt lấy, sở hữu lấy, chấp nhận, tuân theo, đạt được, hoàn thành, giành được, thu được, kiếm được, mang theo mình*) Ngài (*Đức Chúa Jêsus Christ - Lời Đức Chúa Trời*), thì Ngài (*Đức Chúa Jêsus Christ - Lời Đức Chúa Trời*) sẽ ban cho những người đó quyền hợp pháp (*có khả năng, có sức lực, có tư cách, có uy quyền, quyền tự do*) để trở nên con cái của Đức Chúa Trời, tức là những người tin đến Danh Ngài, là những người không phải sanh bởi huyết, cũng không phải bởi ý muốn của xác thịt hay là theo ý muốn của loài người, nhưng theo ý muốn của Đức Chúa Trời. Lời (*của Đức Chúa Trời*) đã trở nên xác thịt, cư ngụ (*đền tạm*) giữa chúng ta, và chúng ta được ngắm xem sự vinh hiển của Ngài (*Đấng Christ*) là sự vinh hiển của Con một của Đức Chúa Cha, đầy dẫy ân điển và Lễ thật.

Đức Chúa Jêsus Christ đã phán với các môn đồ của Ngài về mối quan hệ giữa Ngài với những người thuộc về Ngài như gốc nho với các nhánh nho, là sự các nhánh nho phải bám chặt lấy Ngài, như ý nghĩa của chữ Lê-vi vậy, hầu cho sự sống trong Ngài sẽ được truyền sang cho họ vậy.

Giăng 15:1-11: Ta là gốc nho thật, Cha ta là người trồng nho. Hễ nhánh nào trong ta mà không kết quả thì Ngài chặt hết; và Ngài tỉa sửa những nhánh nào kết quả, để được sai trái hơn. Các người đã được trong sạch, vì lời ta đã bảo cho. Hãy cứ ở trong ta, thì ta sẽ ở trong các người. Như nhánh nho, nếu không dính vào gốc nho, thì không tự mình kết quả được, cũng một lẽ ấy, nếu các người chẳng cứ ở trong ta, thì cũng không kết quả được. Ta là gốc nho, các người là nhánh. Ai cứ ở trong ta và ta trong họ thì sinh ra lắm trái; vì ngoài ta, các người chẳng làm chi được. Nếu ai chẳng cứ ở trong ta thì phải ném ra ngoài, cũng như nhánh nho; nhánh khô đi, người ta lượm lấy, quăng vào lửa, thì nó cháy. Ví bằng các người cứ ở trong ta, và những lời ta ở trong các người, hãy cầu xin mọi điều mình muốn, thì sẽ được điều đó. Nay, Cha ta sẽ được sáng danh là thế nào: ấy là các người được kết nhiều quả, thì sẽ làm môn đồ của ta vậy. Như Cha đã yêu thương ta thế nào, ta cũng yêu thương các người thế ấy; hãy cứ ở trong sự yêu thương của ta. Nếu các người vâng giữ các điều răn của ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương ta, cũng như chính ta đã vâng giữ các điều răn của Cha ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài. Ta nói cùng các người những điều đó, hầu cho sự vui mừng của ta ở trong các người, và sự vui mừng các người được trọn vẹn.

Các chữ **cứ ở trong** - abideth^{G3306} in chép trong các câu trên, đó là chữ μένω - menò, số 3306 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *trung thành với, cứ ở trong, chịu đựng bền bỉ, giữ vững đức tin, tuân theo, bám chặt lấy như nhựa trai, chăm chú vào*.

Sứ đồ Phao-lô đã luận về sự bám chặt lấy Lời Đức Chúa Trời như sau:

Rô-ma 11:13-23: Tôi nói cùng anh em là người ngoại: bấy lâu tôi làm sứ đồ cho dân ngoại, tôi làm vinh hiển chức vụ mình, cố sức để giục lòng tranh đua của những kẻ đồng tộc tôi, và để cứu mấy người trong đám họ. Vì nếu sự dứt bỏ họ ra đã làm sự hòa thuận cho thiên hạ, thì sự họ trở lại trong ân điển há

chẳng phải là sự sống lại từ trong kẻ chết sao? Vả, nếu trái đầu mùa là thánh, thì cả đồng cũng thánh; và nếu rễ là thánh, thì các nhánh cũng thánh. Ví bằng có một hai nhánh bị cắt đi, và người vốn là cây ô-li-ve hoang được thắp vào chỗ các nhánh ấy để có phần về nhựa và rễ của cây ô-li-ve, thì chớ khoe mình hơn các nhánh đó. Nhưng nếu người khoe mình, thì hãy biết rằng ấy chẳng phải là người chịu đựng cái rễ, bèn là cái rễ chịu đựng người. Người sẽ nói rằng: Các nhánh đã bị cắt đi, để ta được thắp vào chỗ nó. Phải lắm; các nhánh đó đã bị cắt bởi cơ chẳng tin, và người nhờ đức tin mà còn; chớ kiêu ngạo, hãy sợ hãi. Vì nếu Đức Chúa Trời chẳng tiếc các nhánh nguyên, thì Ngài cũng chẳng tiếc người nữa. Vậy hãy xem sự nhân từ và sự nghiêm nhặt của Đức Chúa Trời: sự nghiêm nhặt đối với họ là kẻ đã ngã xuống, còn sự nhân từ đối với người, miễn là người cầm giữ mình trong sự nhân từ Ngài: bằng chẳng, người cũng sẽ bị chặt. Về phần họ, nếu không ghì mài trong sự chẳng tin, thì cũng sẽ được thắp; vì Đức Chúa Trời có quyền lại thắp họ vào.

Chúng ta cần phải nhớ Lời Đức Chúa Jêsus đã phán về chức vụ của Ngài, khi đến thế gian này:

Ma-thi-ơ 5:17-19: Các người đừng tưởng ta đến đặng phá luật pháp hay là lời tiên tri; ta đến, không phải để phá, song để làm cho trọn. Vì ta nói thật cùng các người, đang khi trời đất chưa qua đi, thì một chấm một nét trong luật pháp cũng không qua đi được cho đến khi mọi sự được trọn. Vậy, ai hủy một điều cực nhỏ nào trong những điều răn này, và dạy người ta làm như vậy, thì sẽ bị xưng là cực nhỏ trong nước thiên đàng; còn như ai giữ những điều răn ấy, và dạy người ta nữa, thì sẽ được xưng là lớn trong nước thiên đàng.

Giăng 12:44-50: Tuy vậy, Đức Chúa Jêsus cất tiếng phán rằng: Ai tin ta, chẳng phải tin ta, nhưng tin Đấng đã sai ta đến. Còn ai thấy ta, là thấy Đấng đã sai ta đến. Ta là sự sáng đã đến thế gian, để ai tin ta, chẳng ở nơi tối tăm nữa. Lại nếu kẻ nào nghe lời ta mà không vâng giữ, ấy chẳng phải ta xét đoán kẻ đó; vì ta đến chẳng để xét đoán thế gian, nhưng để cứu chuộc. Người nào bỏ ta ra và không nhận lãnh lời ta, đã có kẻ xét đoán rồi; lời ta đã rao giảng, chính lời đó sẽ xét đoán họ nơi ngày sau cùng. Bởi ta chẳng nói theo ý riêng ta; nhưng Cha sai ta đến, đã truyền lệnh cho ta phải nói điều chi và phải nói thế nào. Ta biết mạng lệnh Cha, ấy là sự sống đời đời. Vậy, những điều ta nói, thì nói theo như Cha ta đã dặn.

Hết thấy mọi sự đã được chép trong phần Kinh-Thánh mà chúng ta quen gọi là Tân-ước đó, đều là sự nhắc lại và giải nghĩa phần nào về giá trị thật của những sự đã được chép trong phần Kinh-Thánh Cựu-ước mà thôi, nhưng chính Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật, Đấng duy nhất giúp cho loài người chúng ta hiểu được chân giá trị của Lời Đức Chúa Trời, vì chính Đức Thánh-Linh là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, Ngài là Đức Chúa Cha và các Lời đã được chép xuống thành văn tự, cả phần mà người ta gọi là Cựu-ước cùng phần Tân-ước đó, đều bởi Ngài soi dẫn mà những người được Ngài chỉ định chép xuống thành văn tự, như Lời Chúa đã chép.

2 Ti-mô-thê 3:14-17: Về phần con, hãy đứng vững trong những sự con đã đem lòng tin chắc mà học và nhận lấy, vì biết con đã học những điều đó với ai, và từ khi con còn thơ ấu đã biết Kinh Thánh vốn có thể khiến con khôn ngoan để được cứu bởi đức tin trong Đức Chúa Jêsus Christ. Cả Kinh Thánh đều là bởi Đức Chúa Trời soi dẫn, có ích cho sự dạy dỗ, bẻ trách, sửa trị, dạy người trong sự công bình, hầu cho người thuộc về Đức Chúa Trời được trọn vẹn và sẵn sàng để làm mọi việc lành.

2 Phi-e-rơ 1:10-21: Vậy, hỡi anh em, hãy chú ý cho chắc chắn về sự Chúa kêu gọi và chọn lựa mình. Làm điều đó anh em sẽ không hề vấp ngã; dường ấy, anh em sẽ được cho vào cách rộng rãi trong nước đời đời của Đức Chúa Jêsus Christ, là Chúa và Cứu Chúa của chúng ta. Bởi vậy cho nên, dầu anh em biết rõ ràng và chắc chắn trong lẽ thật hiện đây, tôi cũng sẽ nhắc lại những điều đó cho anh em chẳng thôi. Nhưng tôi còn ở trong nhà tạm này bao lâu, thì coi sự lấy lời răn bảo mà tỉnh thức anh em, là bổn phận của tôi vậy; vì tôi biết tôi phải vội lìa nhà tạm này, như Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta đã bảo cho tôi. Nhưng tôi ân cần rằng sau khi tôi đi, anh em có thể hằng nhớ điều tôi đã nói. Vả, khi chúng tôi đã làm cho anh em biết quyền phép và sự đến của Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, thì chẳng phải là theo những chuyện khéo đặt để, bèn là chính mắt chúng tôi đã ngó thấy sự oai nghiêm Ngài. Vì Ngài đã nhận lãnh sự tôn trọng vinh hiển từ nơi Đức Chúa Trời, Cha Ngài, khi Đấng tôn nghiêm rất cao phán cùng Ngài rằng: “Này là Con yêu dấu của ta, đẹp lòng ta mọi đường.” Chính chúng tôi cũng từng nghe tiếng ấy đến từ trời, lúc chúng tôi ở với Ngài trên hòn núi thánh. Nhân đó, chúng tôi càng tin lời các

đáng tiên tri chắc chắn hơn, anh em nên chú ý lời đó, như cái đèn soi sáng trong nơi tối tăm, cho đến chừng nào ban ngày lộ ra, và sao mai mọc trong lòng anh em. Trước hết, phải biết rõ rằng chẳng có lời tiên tri nào trong Kinh Thánh lấy ý riêng giải nghĩa được. Vì chẳng hề có lời tiên tri nào là bởi ý một người nào mà ra, nhưng ấy là bởi Đức Thánh Linh cảm động mà người ta đã nói bởi Đức Chúa Trời.

Bây giờ chúng ta có thể hiểu rằng, mọi sự mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cho phép xảy ra và được Thần của Đức Giê-Hô-Va cảm động Môi-se chép xuống, để dạy dỗ loài người chúng ta, hầu cho chúng ta được biết sự yêu thương của Đức Chúa Trời đã sửa soạn cho những người nào sẽ tin đến Danh Ngài và yêu mến Lời của Ngài, để nhờ quyền phép của Lễ thật (trong Lời Đức Chúa Trời) mà chúng ta được trở nên con kế tự Ngài.

Sáng thế ký 29:34: Nàng thọ thai nữa và sanh một con trai; nàng rằng: Lần này chồng sẽ dính dúi cùng tôi, vì tôi đã sanh cho người ba con trai; bởi cố đó, đặt tên là Lê-vi.

Bản King James version chép: ³⁴And she conceived^{H2029} again^{H5750}, and bare^{H3205} a son^{H1121}; and said^{H559}, Now^{H6471-H6258} this time^{H6471} will my husband^{H376} be joined^{H3867} unto me, because^{H3588} I have born^{H3205} him three^{H7969} sons^{H1121}: therefore^{H5921-H3651} was his name^{H8034} called^{H7121} Levi^{H3878}.

Nguyên nghĩa của lời Lê-a đã nói, đó là: *Lần này chồng tôi sẽ kết hiệp với tôi; Vì tôi đã sanh cho chàng ba con trai, trên hết những sự đó (căn cứ vào những sự đã có đó, vượt hơn những sự đó) nên con trai (thứ ba) này được gọi là Lê-vi.*

Tổng hợp giá trị của hai ân tứ (hai con trai đầu của Gia-cốp là bóng) sự nhìn thấy, sự nghe được mà Đức Thánh-Linh đã ban cho tâm linh của người tin Chúa (trong sự tái sanh) mà tâm linh của những người đã nhận được các ân tứ đó, mới có sức lực, nghĩa là có đức tin để *dính dúi (cầm chắc lấy, nắm chặt lấy, giữ chặt lấy, sở hữu lấy, chấp nhận, tuân theo, đạt được, hoàn thành, giành được, thu được, kiếm được, mang theo mình)* với Lời Đức Chúa Trời (mà Lê-a, người hình bóng về Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, là Luật pháp khiến cho tâm linh của người ta được sự sống lại và được sự sống đời đời.

Tại đây, chúng ta không phân rẽ giá trị của Luật pháp văn tự và Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, vì cả hai Luật pháp này đều là của Đức Chúa Trời, mà La-ban, cha của Lê-a và Ra-chên, là bóng.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã khiến cho Lê-a sanh con cho Gia-cốp trước hết, là bóng về sự trang bị các khả năng thuộc linh cho tâm linh của người tin Chúa, khởi đầu của sống lại (sự tái sanh), mà sự sống lại đây không phải như một người khi vừa được sanh ra đã là con trưởng thành, có thể làm được mọi công việc, nhưng như một đứa trẻ mới sanh vậy, cần phải được nuôi dưỡng, dạy dỗ cho được trưởng thành, để nhận lãnh chìa khoá của Nước Thiên đàng mà hầu việc Đức Chúa Trời, như lời chứng của sứ đồ Phao-lô, đã viết về điều này.

1 Cô-rinh-tô 15:1-10: Hỡi anh em, tôi nhắc lại cho anh em Tin Lành mà tôi đã rao giảng và anh em đã nhận lấy, cùng đứng vững vàng trong đạo ấy, và nhờ đạo ấy, anh em được cứu rồi, miễn là anh em giữ lấy y như tôi đã giảng cho; bằng không, thì anh em đâu có tin cũng vô ích. Vả trước hết tôi đã dạy dỗ anh em điều mà chính tôi đã nhận lãnh, ấy là Đấng Christ chịu chết vì tội chúng ta theo lời Kinh Thánh; Ngài đã bị chôn, đến ngày thứ ba, Ngài sống lại, theo lời Kinh Thánh; và Ngài đã hiện ra cho Sê-pha, sau lại hiện ra cho mười hai sứ đồ. Rồi đó, cùng trong một lần, Ngài hiện ra cho hơn năm trăm anh em xem thấy, phần nhiều người trong số ấy hiện bây giờ còn sống, nhưng có mấy người đã ngủ rồi. Đoạn, Ngài hiện ra cho Gia-cơ, rồi cho các sứ đồ. Rồi lại, sau những người ấy, Ngài cũng hiện ra cho tôi xem, như cho một thai sanh non vậy. Vì tôi là rất hèn mọn trong các sứ đồ, không đáng gọi là sứ đồ, bởi tôi đã bắt bớ Hội thánh của Đức Chúa Trời. Nhưng tôi nay là người thể nào, là nhờ ơn Đức Chúa Trời, và ơn Ngài ban cho tôi cũng không phải là unction vậy. Trái lại, tôi đã làm nhiều việc hơn các người khác, nhưng nào phải tôi, bèn là ơn Đức Chúa Trời đã ở cùng tôi.

Trong mối quan hệ giữa Gia-cốp với Lê-a, Xinh-Ba, Ra-chên và với Bi-la, theo xác thịt thì là mối quan hệ vợ chồng, nhưng Lời Chúa không dạy người ta về ý nghĩa của xác thịt, nhưng dạy cho người ta hiểu ý nghĩa thuộc về thần linh và sự sống thật, là sự sống đời đời, đó là khi cả năm người (Gia-cốp, Lê-a, Xinh-ba, Ra-chên, Bi-la) hiệp một trong một thân thể trọn vẹn, trong sự yêu thương, trong sự hiểu biết Lời Đức Chúa Trời mà sanh ra mười hai con trai và một con gái, là bóng về sự được nhận lãnh, sự được phục hồi các ân tứ thuộc linh, tức là sự phục hồi hoàn toàn khả năng, sức lực, sự khôn ngoan, sự thông sáng.... thuộc về loài người theo tiêu chuẩn ban đầu mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã quyết định tạo nên loài người trong ảnh tượng của Ngài, mà Y-sơ-ra-ên chính là tiêu chuẩn thật mà Đức Giê-Hô-Va đã định cho loài người vậy.

Y-sơ-ra-ên trong tiếng Hê-bơ-rơ có nghĩa là: *Người có quyền phép của con Vua và được cai trị như Vua.*

Chúng ta hãy xem Lời Chúa đã chép gì về giá trị cao quý của các ơn tứ của Đức Thánh-Linh được ban cho những người được cứu chuộc bởi huyết của Đức Chúa Jê-sus Christ, là những người kính sợ Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và yêu mến Lời Đức Chúa Trời, mà trước hết là *sự nhìn thấy, sự nghe được* và *đức tin* khiến người tin Chúa có thể bám chặt lấy và kết hiệp làm một với Lời Đức Chúa Trời.

Rô-ma 10:1-15: Hỡi anh em, sự ước ao trong lòng tôi và lời tôi vì dân Y-sơ-ra-ên cầu nguyện cùng Đức Chúa Trời, ấy là cho họ được cứu. Vì tôi làm chứng cho họ rằng họ có lòng sốt sắng về Đức Chúa Trời, nhưng lòng sốt sắng đó là không phải theo trí khôn. Bởi họ không nhận biết sự công bình của Đức Chúa Trời và tìm cách lập sự công bình riêng của mình, nên không chịu phục sự công bình của Đức Chúa Trời; vì Đấng Christ là sự cuối cùng của luật pháp, đặng xưng mọi kẻ tin là công bình. Và, Môi-se luận sự công bình đến bởi luật pháp cách nầy: Hễ ai làm theo điều đó thì nhờ đó mà sống. Nhưng sự công bình đến bởi đức tin, thì nói như vậy: Chớ nói trong lòng người rằng: Ai sẽ lên trời? ấy là để đem Đấng Christ xuống; hay là: Ai sẽ xuống vực sâu? ấy là để đem Đấng Christ từ trong kẻ chết lại lên. Nhưng nói làm sao? Đạo ở gần người, ở trong miệng và trong lòng người. Ấy là đạo đức tin mà chúng ta giảng dạy. Vậy nếu miệng người xưng Đức Chúa Jê-sus ra và lòng người tin rằng Đức Chúa Trời đã khiến Ngài từ kẻ chết sống lại, thì người sẽ được cứu; vì tin bởi trong lòng mà được sự công bình, còn bởi miệng làm chứng mà được sự cứu rỗi. Và, Kinh-Thánh nói rằng: Kẻ nào tin Ngài sẽ chẳng bị hổ thẹn. Trong người Giu-đa và người Gờ-réc không có sự phân biệt gì hết, vì họ có chung một Chúa, giàu ơn đối với mọi kẻ kêu xin Ngài. Vì ai kêu cầu danh Chúa thì sẽ được cứu. Nhưng họ chưa tin Ngài thì kêu cầu sao được? Chưa nghe nói về Ngài thì làm thế nào mà tin? Nếu chẳng ai rao giảng, thì nghe làm sao? Lại nếu chẳng ai được sai đi, thì rao giảng thế nào? như có chép rằng: Những bàn chân kẻ rao truyền tin lành là tốt đẹp biết bao!

Ê-phê-sô 1:17-23: Tôi cầu Đức Chúa Trời của Đức Chúa Jê-sus Christ chúng ta, là Cha vinh hiển, ban thần trí của sự khôn sáng và của sự tỏ ra cho anh em, để nhận biết Ngài, lại soi sáng con mắt của lòng anh em, hầu cho biết điều trông cậy về sự kêu gọi của Ngài là thế nào, sự giàu có của cơ nghiệp vinh hiển Ngài cho các thánh đồ là làm sao, và biết quyền vô hạn của Ngài, đối với chúng ta có lòng tin, là lớn dường nào, y theo phép tối thượng của năng lực mình, mà Ngài đã tỏ ra trong Đấng Christ, khi khiến Đấng Christ từ kẻ chết sống lại và làm cho ngồi bên hữu mình tại các nơi trên trời, cao hơn hết mọi quyền, mọi phép, mọi thế lực, mọi quân chủ cùng mọi danh vang ra, không những trong đời nầy, mà cũng trong đời hầu đến nữa. Ngài đã bắt muôn vật phục dưới chân Đấng Christ, và ban cho Đấng Christ làm đầu Hội thánh, Hội thánh là thân thể của Đấng Christ, tức là sự đầy đủ của Đấng gồm tóm mọi sự trong mọi loài.

1 Phi-e-rơ 2:1-10: Vậy anh em đã từ bỏ mọi điều độc ác, mọi điều gian xảo, mọi thứ giả trá, lòng ghen ghét và sự nói hành, thì hãy ham thích sữa thuộc linh của đạo - *the sincere milk of the word*, như trẻ con mới đẻ vậy, hầu cho anh em nhờ đó lớn lên mà được rỗi linh hồn, nếu anh em đã nếm biết Chúa là ngọt ngào. Hãy đến gần Ngài, là hòn đá sống, bị người ta loại ra, song được chọn và quý trước mặt Đức Chúa Trời, và anh em cũng như đá sống, được xây nên nhà thuộc linh - *spiritual house*, làm chức tế lễ thánh, đặng dâng của tế lễ thuộc linh - *spiritual sacrifices*, nhờ Đức Chúa Jê-sus Christ mà đẹp ý Đức Chúa Trời. Vì trong Kinh Thánh có chép rằng: Nầy, ta đặt tại Si-ôn hòn đá góc nhà đã chọn lựa và quý báu; Ai tin đến đá ấy sẽ không bị xấu hổ. Vậy nên, cho anh em là kẻ đã tin, thì là đá quý; nhưng cho những kẻ không tin, thì Hòn đá mà bị thợ xây nhà loại ra, bèn trở nên đá góc nhà, là Đá gây cho vấp vấp, là đá lớn làm cho sa ngã; họ bị vấp đá đó, vì không vâng phục Đạo, và điều ấy đã định sẵn cho họ rồi. Nhưng anh em là dòng giống được lựa chọn, là chức thầy tế lễ nhà vua, là dân thánh là dân thuộc về Đức Chúa Trời, hầu cho anh em rao giảng nhân đức của Đấng đã gọi anh em ra khỏi nơi tối tăm, đến nơi sáng láng lạ lùng của Ngài; anh em ngày trước không phải là một dân, mà bây giờ là dân Đức Chúa Trời, trước không được thương xót, mà bây giờ được thương xót.